

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2026

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
QUÝ III NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2025-2026**

Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý III NĐTC 2025-2026 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý III NĐTC 2025-2026:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý III NĐTC 2025-2026 (từ 01/04/2026 đến 30/06/2026)	Quý III NĐTC 2024-2025 (từ 01/04/2025 đến 30/06/2025)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	9.993.257.179.471	9.509.181.798.369	484.075.381.102	5%
2	Giá vốn hàng bán	8.467.079.428.531	8.296.295.006.345	170.784.422.186	2%
3	Lợi nhuận gộp	1.526.177.750.940	1.212.886.792.024	313.290.958.916	26%
4	Doanh thu tài chính	4.157.944.957	61.111.362.894	(56.953.417.937)	-93%
5	Chi phí tài chính	126.019.448.414	59.951.914.920	66.067.533.494	110%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>120.766.104.398</i>	<i>42.601.433.022</i>	<i>78.164.671.376</i>	<i>183%</i>
6	Chi phí bán hàng	805.520.344.329	790.598.191.546	14.922.152.783	2%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	179.129.931.694	168.735.852.265	10.394.079.429	6%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	419.665.971.460	254.712.196.187	164.953.775.273	65%
9	Thu nhập khác	27.009.682.070	36.748.284.833	(9.738.602.763)	-27%
10	Chi phí khác	771.670.834	1.131.665.582	(359.994.748)	-32%
11	Lợi nhuận khác	26.238.011.236	35.616.619.251	(9.378.608.015)	-26%
12	Lợi nhuận trước thuế	445.903.982.696	290.328.815.438	155.575.167.258	54%
13	Thuế TNDN hiện hành	98.080.421.229	26.789.486.786	71.290.934.443	266%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(34.449.909.815)	(10.247.015.661)	(24.202.894.154)	-
15	Lợi nhuận sau thuế	382.273.471.282	273.786.344.313	108.487.126.969	40%

Trong Quý III NĐTC 2025-2026, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 382 tỷ đồng, tăng 108 tỷ đồng so với cùng kỳ. Nguyên nhân chính là do:

- Lợi nhuận gộp tăng 313 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 26%.
- Doanh thu tài chính giảm 57 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức giảm 93%.
- Chi phí tài chính tăng 66 tỷ đồng, tương ứng tăng 110%. Trong đó, chi phí lãi vay tăng 78 tỷ đồng, tương ứng tăng 183%.
- Chi phí bán hàng tăng 15 tỷ đồng, tương ứng tăng 2% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 10 tỷ đồng, tương ứng tăng 6% so với cùng kỳ.



2. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất lũy kế 09 tháng NĐTC 2025-2026:

Đơn vị tính: đồng

ST T	CHỈ TIÊU	Lũy kế 09 tháng đầu NĐTC 2025-2026 (từ 01/10/2025 đến 30/06/2026)	Lũy kế 09 tháng đầu NĐTC 2024-2025 (từ 01/10/2024 đến 30/06/2025)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	27.351.466.314.554	28.181.197.125.301	(829.730.810.747)	-3%
2	Giá vốn hàng bán	23.835.293.325.603	24.686.334.425.623	(851.041.100.020)	-3%
3	Lợi nhuận gộp	3.516.172.988.951	3.494.862.699.678	21.310.289.273	1%
4	Doanh thu tài chính	69.337.182.955	224.861.866.057	(155.524.683.102)	-69%
5	Chi phí tài chính	310.661.018.282	203.879.841.200	106.781.177.082	52%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>281.192.599.575</i>	<i>138.034.082.072</i>	<i>143.158.517.503</i>	<i>104%</i>
6	Chi phí bán hàng	2.115.302.646.316	2.376.590.471.743	(261.287.825.427)	-11%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	521.563.879.124	481.723.725.003	39.840.154.121	8%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	637.982.628.184	657.530.527.789	(19.547.899.605)	-3%
9	Thu nhập khác	56.891.480.217	53.443.535.823	3.447.944.394	6%
10	Chi phí khác	2.197.927.257	2.075.611.924	122.315.333	6%
11	Lợi nhuận khác	54.693.552.960	51.367.923.899	3.325.629.061	6%
12	Lợi nhuận trước thuế	692.676.181.144	708.898.451.688	(16.222.270.544)	-2%
13	Thuế TNDN hiện hành	148.107.210.039	74.739.346.145	73.367.863.894	98%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(23.525.180.195)	(12.689.457.365)	(10.835.722.830)	-
15	Lợi nhuận sau thuế	568.094.151.300	646.848.562.908	(78.754.411.608)	-12%

Trong 9 tháng đầu NĐTC 2025-2026, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 568 tỷ đồng, giảm 79 tỷ đồng so với cùng kỳ. Nguyên nhân chính là do:

- Lợi nhuận gộp tăng 21 tỷ đồng, tương ứng tăng 1% so với cùng kỳ.
- Doanh thu tài chính giảm 156 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức giảm 69%.
- Chi phí tài chính tăng 107 tỷ đồng, tương ứng tăng 52%. Trong đó, chi phí lãi vay tăng 143 tỷ đồng, tương ứng tăng 104%.
- Chi phí bán hàng giảm 261 tỷ đồng, tương ứng giảm 11% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 40 tỷ đồng, tương ứng tăng 8% so với cùng kỳ.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**
VŨ VĂN THANH